

Bản án số: 07/2019/HS-PT

Ngày: 21 – 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Bà Trần Thị Nhài

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 162/2018/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Dương Đình H do có kháng cáo của bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đối với bản án hình sự sơ thẩm số 99/2018/HS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo kháng cáo:

Dương Đình H, Sinh năm 1993. Tại T1C – Phổ Yên – Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm TV2, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề ngH4: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Đình H1 và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú* (Có mặt);

- Bị hại có kháng cáo:

1. Anh Dương Văn S, sinh năm 1974 (có mặt);

Trú tại: xóm TV2, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trịnh Văn C1, sinh năm 1979 (có mặt);

Trú tại: xóm TV2, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

Anh Dương Văn H2, sinh năm 1967.

Trú tại: Xóm TV2, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo*

1, Anh Dương Văn N, sinh năm 1971.

2, Anh Dương Văn H3, sinh năm 1989.

Cùng trú tại: xóm TV2, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên (đều có mặt).

Người làm chứng:

1, Anh Dương Văn H4, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

2, Ông Dương Đình H1, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

3, Anh Dương Văn T4, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Cùng trú tại: xóm TV2, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

4, Anh Dương Văn B, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm TV1, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

5, Chị Nguyễn Thị H5, sinh năm 1974 (có mặt).

Trú tại: xóm TV2, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

6, Chị Dương Thị H6, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm XH7, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 05/9/2017, Dương Đình H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Dương Văn H3 là anh ruột của H gọi báo đang bị đánh tại khu vực đồi gần Hồ Bờ Lâm thuộc xóm TV2, xã T1C, thị xã PY. Nghe thấy vậy, H nói với bố là ông Dương Đình H1 và Mẹ là bà Nguyễn Thị D, rồi lấy xe mô tô đi vào khu vực chỗ đồi gần Hồ Bờ Lâm. Đến nơi, H thấy có Dương Văn N và Dương Văn S là em trai N đang đứng ở trên đồi cạnh chỗ H3. H thấy N và S đang gọi điện cho ai đó, trên tay N cầm một đoạn gậy sắt, còn S đi nhặt gạch đá, thấy vậy H đi xuống chỗ lán của gia đình vừa mới dựng ở trên đồi để trông giữ cây, lấy một con dao dài 43cm, bản rộng nhất của lưỡi 3,5cm, lưỡi sắc có đầu nhọn ở lán chạy lên chỗ H3 đứng. Tiếp đó có Dương Văn H2 là anh trai của N và S, Trịnh Văn C1 là cháu của H2 và mấy người con của N, S chạy lên chỗ H3 và H. H2 cầm một con dao dạng pho dài khoảng 50-60cm, bản rộng khoảng 3-4cm, C1 cầm một đoạn gậy gỗ tròn dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 3-4cm vừa chạy lên vừa hô giết chết 03 anh em nhà H chôn trên đồi, lúc này anh trai cả của H là Dương Văn H4 cũng đi đến. Tất cả những người gia đình nhà ông N vây 3 anh em nhà H lại hô đánh, giết. H2 và C1 lao vào đánh chém nhau với H3 lúc này H3 cũng đang cầm một con dao dài 48cm, chuôi bằng kim loại, bản rộng nhất 6,5cm, H4 cầm một đoạn ty sắt dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 02cm đánh nhau với N, còn S nhặt đá ném về phía H3, sau đó quay sang ném về phía H một viên nhưng không trúng, H liền cầm dao trên tay phải chém vào tay của S, S dơ tay lên đỡ sau đó bị ngã nghiêng người về phía sau, sau khi S bị ngã nằm dưới đất trong tư thế co người lại H tiếp tục lao vào đề

chém S thêm 03-04 phát nữa rồi thôi. H tiếp tục quay sang phía H3 đang đánh nhau với C1 và H2, H dùng dao chém vào mạng sườn của C1 một phát khiến C1 bị ngã xuống rìa đồi, H cũng bị ngã nên văng dao ra đằng sau. Sau đó có ông H1 chạy lên cầm một đoạn gậy gỗ thấy S đang nằm ở đó vụt một nhát vào người S. Lúc này chị Dương Thị H6 là cháu ruột của N chạy đến hô hoán không được đánh nhau nữa và bảo gọi Công an đến rồi thì tất cả dừng lại không đánh nhau nữa. C1, N, S, H2 và H3 được mọi người đưa đi cấp cứu.

Hậu quả: Dương Văn S bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%. Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Trịnh Văn C1 bị đa vết thương phần mềm, tổn thương thần kinh quay mặt sau khuỷu tay phải, có 05 vết thương phần mềm kích thước nhỏ, mẻ xương dài. Tại bản kết luận số 283 ngày 02/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 30%. Trong đó: Vết thương phần mềm vùng mạng sườn phải tỷ lệ là: 1%.

Dương Văn N bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Dương Văn H2 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Dương Văn H3 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%.

Dương Đình H không bị thương tích gì.

Dương Văn H4 đánh nhau với Năm nhưng cả hai không gây thương tích gì cho nhau.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 con dao bằng kim loại màu trắng có tổng chiều dài 43cm, bản rộng nhất của lưỡi 3,5cm, lưỡi sắc có đầu nhọn là dao H sử dụng gây thương tích cho S và C1; 01 con dao có tổng chiều dài 48cm màu trắng, có cán bằng kim loại dài 18cm bản rộng nhất của lưỡi dao 6,5cm là dao H3 xác định sử dụng gây thương tích cho C1 và H2; H3 giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 con dao (dạng phớ) có tổng chiều dài 46,5cm, bề rộng của lưỡi dao 04cm, H3 xác định con dao này giống với con dao mà H2 dùng gây thương tích cho H3, nhưng H2 xác định không phải mà con dao H2 dùng gây thương tích cho H3 là con dao có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao rộng hơn và màu đen.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99 ngày 24/8/2018 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Dương Đình H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm đ, h, p khoản 1, Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt: Dương Đình H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày bắt thi hành án.

Về Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo H có trách nhiệm

bồi thường cho anh S là 28.332.000đồng. Ngoài ra còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/9/2018 bị cáo Dương Đình H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cải tạo tại địa phương.

Ngày 06/9/2018 bị hại Trịnh Văn C1 kháng cáo đề nghị Tòa án tỉnh Thái Nguyên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh 1% sức khỏe là 20.000.000đồng, buộc Dương Văn H3 bồi thường thương tích 29% là 80.000.000đồng.

Ngày 06/9/2018 bị hại Dương Văn S kháng cáo tăng bồi thường cho bị hại lên 50.000.000đồng.

Ngày 04/9/2018 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Dương Văn H2 kháng cáo đề nghị giải quyết phần dân sự do Dương Văn H3 gây thương tích cho anh 12% sức khỏe số tiền là 50.000.000đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Dương Văn S và Trịnh Văn C1 có đơn xin rút kháng cáo và rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Dương Đình H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo Dương Đình H rút yêu cầu kháng cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Dương Văn H2 rút kháng cáo.

Phần kết luận vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, sau khi phân tích tính chất vụ án cho rằng: Việc Điều tra, truy tố, xét xử và áp dụng pháp luật của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Dương Đình H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại có đơn xin rút kháng cáo và rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, Dương Đình H rút đơn kháng cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan rút kháng cáo là tự nguyện, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án hình sự sơ thẩm số 99 ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, đình chỉ vụ án.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Đây là vụ án hình sự được khởi tố theo yêu cầu của người bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Dương Đình H. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người bị hại là anh Dương Văn S và anh Trịnh Văn C1 đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và rút kháng cáo. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan rút kháng cáo, Hội đồng xét xử thấy: Việc rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối

với Dương Đình H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự và rút đơn kháng cáo của các bị hại là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Dương Đình H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xin rút toàn bộ kháng cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và rút kháng cáo của bị hại, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 99 ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên và đình chỉ vụ án. Bị hại không có quyền yêu cầu khởi tố lại.

Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do người bị hại đã yêu cầu khởi tố vụ án rút yêu cầu, Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi trong trường hợp này.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ chấp nhận.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 43cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 3,5 cm, lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 con dao có tổng chiều dài 48 cm màu trắng, có cán bằng kim loại dài 18cm bản rộng nhất của lưỡi dao 6,5cm; 01 con dao (dạng phớ) có tổng chiều dài 46,5cm, bề rộng của lưỡi dao 04cm. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 06/4/2018).

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự, các bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 155; Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 99/2018/HS-ST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Đình chỉ vụ án hình sự đối với Dương Đình H, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm TV2, xã T1C, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 43cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 3,5 cm, lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 con dao có tổng chiều dài 48 cm màu trắng, có cán bằng kim loại dài 18cm bản rộng nhất của lưỡi dao 6,5cm; 01 con dao (dạng phớ) có tổng chiều dài 46,5cm, bề rộng của lưỡi dao 04cm. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 06/4/2018).

3. Án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 về án phí Dương Đình H

không phải nộp án phí hình sự, bị hại anh Dương Văn S và Trịnh Văn C1 mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN, Sở TP;
- TAND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Thành Công, TX Phổ Yên, TN;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Bị hại, NLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Hồng Phương

